

Bản án số: 03/2023/HS-PT
Ngày: 11/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nhiên

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Vinh

Ông Đặng Văn Bảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Thân Thị Hải Minh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Diễm Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11/01/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 348/TLPT-HS ngày 05/12/2022 đối với bị cáo Ngô Tuyết M do có kháng cáo của bị cáo với Bản án hình sự sơ thẩm số 171/2022/HS-ST ngày 21/10/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Ngô Tuyết M, sinh năm 1968. Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Lô LK 11 – 18 khu đô thị mới BV, phường DK, thành phố BG, tỉnh Bắc Giang.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: Đại học; Nghề nghiệp: Bác sỹ. Chức vụ: nguyên là Trưởng phòng Hành chính - Quản trị, kiêm Trưởng Khoa dinh dưỡng Tiết chế Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang; ngày 20/10/2021 được điều động đến làm việc tại Khoa Vật lý trị liệu- Phục hồi chức năng. Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam sinh hoạt tại Chi bộ Chuyên khoa hệ Nội, Đảng bộ Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang (đã bị khai trừ khỏi Đảng theo Quyết định số 72-QĐ/UBKT ngày 06/9/2022 của Ủy ban Kiểm tra Đảng Ủy các cơ quan tỉnh).

Con ông: Ngô Quốc Kh, sinh năm 1933 (đã chết) và bà: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1938. Gia đình có 06 anh em, bị cáo là con thứ ba. Chồng: Tô Duy Kh, sinh năm 1961. Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2001, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không có

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện tại ngoại. (Có mặt tại phiên tòa).

Trong vụ án còn có nguyên đơn dân sự, người quyền lợi nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Thông qua công tác nắm tình hình và đơn tố giác tội phạm của bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1970, trú tại: số nhà 88, tổ dân phố HY, phường TX, thành phố BG, tố cáo sai phạm của ông Bùi Văn Th, Trưởng Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang (viết tắt là BVĐK tỉnh Bắc Giang) trong việc quản lý, sử dụng cám ngô dùng để nuôi vi sinh làm sạch nguồn nước trong thời gian từ năm 2018 đến năm 2019 và dấu hiệu sai phạm trong việc triển khai thực hiện các đề án xã hội hóa y tế tại BVĐK tỉnh Bắc Giang. Quá trình xác minh, điều tra đã xác định nội dung như sau:

Căn cứ Quyết định số 502/SYT-KHTC ngày 10/4/2017 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Bắc Giang về việc xây dựng phương án tự chủ tài chính; Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh liên kết được Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt. Tháng 3 năm 2018, sau khi hết thời hạn hợp đồng với bà Trần Thị Tuyết M, sinh năm 1949, trú tại: số nhà 123, đường HV, phường HVT, thành phố BG (bà M được BVĐK tỉnh Bắc Giang ký hợp đồng cung cấp suất ăn dinh dưỡng với mức tiền khoán nộp về Bệnh viện 4.000.000 đồng/1 tháng); BVĐK tỉnh Bắc Giang đã đề ra chủ trương về việc cung cấp suất ăn, uống bộ phận dinh dưỡng thuộc Khoa DDTC. Giao nhiệm vụ cho Khoa DDTC quản lý bộ phận cung cấp suất ăn dinh dưỡng và phân công bà Ngô Tuyết M là Trưởng phòng Hành chính quản trị, kiêm Trưởng khoa DDTC phụ trách và chịu trách nhiệm phối hợp với Ban giám đốc và các phòng, khoa chuyên môn thuộc Bệnh viện xây dựng, đóng góp dự thảo, hoàn thiện phương án thí điểm theo phương án tự chủ, tự hạch toán. Sau đó, ông Nguyễn Văn Đ - Giám đốc BVĐK tỉnh Bắc Giang đã ký ban hành Phương án thí điểm số 960/PA-KDD ngày 18/6/2018 và Quyết định số 974/QĐ-BVĐKT ngày 20/6/2018 về việc tổ chức hoạt động của bộ phận cung cấp suất ăn dinh dưỡng theo phương án tự chủ, tự hạch toán tại khoa DDTC. Tuy nhiên, thực tế bộ phận cung cấp suất ăn dinh dưỡng đã được Bệnh viện giao cho khoa DDTC thực hiện từ tháng 04/2018 (Bệnh viện họp và thống nhất tạm thời không thu 03 tháng để trang trải chi phí đầu tư mua sắm dụng cụ, đồ dùng, sửa chữa cơ sở vật chất... nên việc ban hành Quyết định và phương án thí điểm được hoàn thiện sau khi bộ phận cung cấp suất ăn dinh dưỡng hoạt động). Tại khoản 1 Quyết định số 974/QĐ-BVĐKT quy định “Tổ chức thí điểm hoạt động của Bộ phận cung cấp suất ăn dinh dưỡng theo phương án tự chủ, tự hạch toán tại khoa DDTC; Giao cho Trưởng khoa DDTC tổ chức, quản lý dịch vụ cung cấp suất ăn

đinh dưỡng của Bệnh viện kể từ ngày 01/7/2018). Phương án thí điểm số 960/PA-KDD có nhiều quy định, trong đó:

Tại mục 1, phần III quy định: “Giao cho Khoa DDTC quản lý nhà ăn được trang bị các phương tiện, trang bị phục vụ nấu ăn cho người bệnh và các điều kiện nấu ăn, chế biến thực phẩm... . Bệnh viện mua trang thiết bị: bàn, ghế, tủ nấu cơm, bàn chia cơm...; Khoa tự mua sắm: xoong, nồi, bát, đĩa, thìa, đũa, dụng cụ phục vụ bếp ăn khác...”; tại mục 1, phần V quy định: “Khoa DDTC có trách nhiệm đảm bảo nhân lực bộ phận cung cấp suất ăn theo cơ chế tự hạch toán thu chi tại khoa. Hằng tháng nộp 15.000.000 đồng (tạm tính) về quỹ Bệnh viện sau khi đã trừ đi chi phí đầu vào có liên quan; Trưởng khoa DDTC có trách nhiệm quản lý và điều hành hoạt động; chấp hành đầy đủ các quy định về hoạt động chuyên môn của đơn vị... Nộp phần thu tăng thêm về Bệnh viện sau khi trừ các khoản chi phí tiền lương, tiền công, chi phí đầu vào có liên quan...”

Sau khi được giao nhiệm vụ, Ngô Tuyết M với chức vụ là Trưởng khoa DDTC đã không thực hiện đúng quy định tại Quyết định số 974/QĐ-BVĐKT và Phương án số 960/PA-KDD nêu trên. Cụ thể: không tổ chức họp khoa để họp bàn lấy ý kiến về việc bố trí nguồn kinh phí cũng như nguồn tiền để mua sắm các trang thiết bị phục vụ nấu ăn, cung cấp suất ăn; bản thân M tự quyết định và tự bỏ tiền cá nhân ra để mua sắm các thiết bị, vật tư ban đầu để đảm bảo cho bộ phận cung cấp suất ăn dinh dưỡng hoạt động; tự bỏ tiền cá nhân để mua hàng hóa là lương thực, thực phẩm là nguyên vật liệu đầu vào phục vụ nấu ăn, cung cấp suất ăn... . M trực tiếp phân công nhiệm vụ cho các nhân viên của Khoa DDTC, cụ thể: bà Chu Mỹ L, bà Quang Thị Quỳnh Nh, bà Đỗ Thị H, bà Chu Thị H trực tiếp thu tiền của khách hàng, tổng hợp ghi chép vào sổ theo dõi; bà Giáp Thị H, bà Trần Thị H, bà Nguyễn Thị Thu H (H A), bà Nguyễn Thị Thu H (H B), bà Nguyễn Thị Thu H, bà Nguyễn Thị Th, bà Nguyễn Thị Nh, bà Nguyễn Thị U, bà Phùng Thị Th, bà Đoàn Thị B là nhân viên hợp đồng của Khoa Dinh dưỡng (trong đó bà U, bà Nh, bà B, bà Th không ký hợp đồng lao động với Bệnh viện mà do Ngô Tuyết M tự thuê) được phân công một số nhiệm vụ như liên hệ đặt mua lương thực, thực phẩm và nấu ăn, thu tiền ăn sáng. Tiền mua lương thực thực phẩm đều do Ngô Tuyết M tổng hợp và chuyển cho ca trưởng (bà H, bà H A) để thanh toán cho các nhà cung cấp. Toàn bộ số tiền bán suất ăn trong ngày đều được tổng hợp và chuyển lại cho Ngô Tuyết M vào cuối ngày. Khi nhận tiền, Ngô Tuyết M đều ký xác nhận. Từ tháng 4/2018 đến tháng 4/2020, trong quá trình quản lý Bộ phận cung cấp suất ăn, Ngô Tuyết M đã tự lập báo cáo bán hàng (thể hiện số tiền thu được từ việc bán suất ăn) và Bảng kê mua hàng (thể hiện số tiền chi mua lương thực, thực phẩm) chuyển về Phòng Tài chính - Kế toán của BVĐK tỉnh Bắc Giang để tổng hợp quyết toán.

Tuy nhiên, số liệu về doanh thu do Ngô Tuyết M kê khai cung cấp cho Phòng Tài chính - Kế toán thấp hơn rất nhiều so với doanh thu thực tế, cụ thể: Theo số liệu thể hiện trên 02 (hai) quyển sổ bán hàng do nhân viên Bộ phận cung cấp suất ăn theo dõi (gồm bà Chu Mỹ L, bà Quang Thị Quỳnh Nh, bà Chu Thị H, bà Đỗ Thị H) xác định, từ ngày 14/8/2018 đến ngày 24/3/2020, tổng doanh thu của Bộ phận cung cấp suất ăn dinh dưỡng thuộc BVĐK tỉnh Bắc

Giang là 5.519.051.000 đồng (trung bình khoảng 290.000.000 đồng/1tháng) nhưng Ngô Tuyết M chỉ kê khai, báo cáo về Phòng Tài chính – Kế toán Bệnh viện tổng doanh thu là 1.765.760.000 đồng (trung bình khoảng 90 triệu/1tháng). Doanh thu chênh lệch, Ngô Tuyết M giấu không kê khai, báo cáo là 3.753.291.000 đồng, dẫn đến việc BVĐK tỉnh Bắc Giang kê khai thiếu số thuế phải nộp cho Nhà nước (do việc nộp thuế đối với dịch vụ này tính trên tổng doanh thu). Đến ngày 15/3/2020, sau khi đánh giá BVĐK tỉnh Bắc Giang thấy hiệu quả hoạt động của Bộ phận cung cấp suất ăn kinh tế thấp, các khoản nộp về BVĐK tỉnh Bắc Giang không đảm bảo khi Bệnh viện thực hiện tự chủ về tài chính. Từ tháng 04/2020, BVĐK tỉnh Bắc Giang đã ký hợp đồng với Công ty SH (là đơn vị trúng thầu) để cung cấp dịch vụ ăn uống tại Bệnh viện.

* Kết quả giám định tài liệu: Quyết định Trung cầu giám định số 172/QĐ-CSKT ngày 03/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Giang trung cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định chữ ký, chữ viết thể hiện trên các quyển sổ do nhân viên của Bộ phận cung cấp suất ăn dinh dưỡng thuộc Khoa DDTC tổng hợp doanh thu tiền bán suất ăn (thời gian từ ngày 14/8/2018 đến ngày 24/3/2020) có phải của bà Ngô Tuyết M, Quang Thị Quỳnh Nh, Chu Mỹ L, Chu Thị H, Đỗ Thị H, Giáp Thị H và Nguyễn Thị Thu H không? Kết luận giám định số 1332/KL-KTHS ngày 26/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: là chữ ký, chữ viết của bà Ngô Tuyết M, Quang Thị Quỳnh Nh, Chu Mỹ L, Chu Thị H, Đỗ Thị H, Giáp Thị H và Nguyễn Thị Thu H.

* Kết quả giám định về thuế: Ngày 04/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Giang Quyết định Trung cầu giám định số 203/QĐ-CSĐT-CSKT, trung cầu Giám định viên thuộc Cục Thuế tỉnh Bắc Giang để xác định thiệt hại về thuế của Bộ phận cung cấp suất ăn từ ngày 14/8/2018 đến ngày 24/3/2020. Ngày 15/12/2021, Giám định viên thuộc Cục Thuế tỉnh Bắc Giang có Kết luận giám định (không số), kết luận: số thuế còn thiếu của bộ phận cung cấp suất ăn dinh dưỡng đối với Ngân sách Nhà nước với số thuế (thuế Thu nhập doanh nghiệp và thuế Giá trị gia tăng) là 291.056.530 đồng.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa cấp sơ thẩm, bị cáo Ngô Tuyết M đã khai nhận hành vi như đã nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 171/2022/HS-ST ngày 21/10/2022 của Tòa án nhân dân thành phố BG, tỉnh Bắc Giang đã căn cứ điểm c khoản 2 Điều 356; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Tuyết M 03 (Ba) năm tù về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 356 của Bộ luật hình sự. Cấm bị cáo Ngô Tuyết M đảm nhiệm chức vụ liên quan trong lĩnh vực quản lý kinh tế là 02 (Hai) năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo cho bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, hướng dẫn thi hành án dân sự.

Án xử xong, ngày 31/10/2022, bị cáo kháng cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thay đổi kháng cáo, rút kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo, với lý do: quá trình công tác bị cáo có nhiều thành tích cống hiến cho sự nghiệp y tế; bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, được tặng nhiều giấy khen, kỷ niệm chương về sự nghiệp y tế; toàn bộ thiệt hại về thuế và số tiền thu lợi bất chính bị cáo đã tự nguyện giao nộp, khắc phục hậu quả. Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo tự nguyện nộp toàn bộ khoản tiền phạt bổ sung, án phí. Ngoài ra, bị cáo có Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc đã có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong năm 2021.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, xác định Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người đúng tội. Tại cấp phúc thẩm bị cáo nộp thêm 01 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh tặng cho bị cáo do có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, biên lai nộp tiền phạt bổ sung và án phí theo Bản án sơ thẩm đã quyết định. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều thành tích trong công tác và học tập, có nơi cư trú rõ ràng, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận tình tiết giảm nhẹ mới, giữ nguyên mức hình phạt 03 năm tù của Bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Các nội dung khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Phần tranh luận: Bị cáo nhất trí với ý kiến của đại diện VKS và không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: xin được hưởng sự khoan hồng của pháp luật và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: đơn kháng cáo của bị cáo đã được làm trong thời hạn quy định của pháp luật theo đúng quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp. HĐXX chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Trong thời gian từ tháng 7/2018 đến tháng 3/2020, Ngô Tuyết M là Trưởng phòng Hành chính - Quản trị, kiêm Trưởng khoa DDTC BVĐK tỉnh Bắc Giang được giao nhiệm vụ thực hiện Phương án thí điểm số 960/PA-KDD ngày 18/6/2018 và Quyết định số 974/QĐ-BVĐKT ngày 20/6/2018 của Giám đốc BVĐK tỉnh Bắc Giang về việc tổ chức hoạt động của Bộ phận cung cấp suất ăn dinh dưỡng theo phương án tự chủ, tự hạch toán tại khoa DDTC; Ngô Tuyết M đã lợi dụng chức vụ được giao, thực hiện không đúng nhiệm vụ được phân công như: không tổ chức họp Khoa để họp

bàn triển khai thực hiện Phương án và lấy ý kiến về việc bố trí nguồn kinh phí cũng như nguồn tiền để mua sắm các trang thiết bị phục vụ nấu ăn, cung cấp suất ăn; tự quyết định sử dụng tiền cá nhân để mua sắm các thiết bị, vật tư ban đầu để đảm bảo cho Bộ phận cung cấp suất ăn dinh dưỡng hoạt động và mua hàng hóa là lương thực, thực phẩm là nguyên vật liệu đầu vào phục vụ nấu ăn, cung cấp suất ăn...; kê khai không đúng doanh thu thực tế của Bộ phận cung cấp suất ăn, dẫn đến việc BVĐK tỉnh Bắc Giang kê khai thiếu số thuế (thuế Thu nhập doanh nghiệp và thuế Giá trị gia tăng) phải nộp cho ngân sách Nhà nước, gây thiệt 291.056.530 đồng (*Hai trăm chín mươi một triệu, không trăm năm mươi sáu nghìn, năm trăm ba mươi đồng*) và thu lợi bất chính 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng*).

Hành vi của bị cáo Ngô Tuyết M đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 356 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố BG xét xử bị cáo theo tội danh và áp dụng điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo của bị cáo thấy:

Án sơ thẩm căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đã tuyên phạt bị cáo Ngô Tuyết M 03 (Ba) năm tù về tội “*Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ*” là có căn cứ, phù hợp với tính chất mức độ của hành vi phạm tội và đúng quy định pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo giao nộp 01 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang tặng bị cáo do có thành tích xuất sắc trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, biên lai nộp 10.200.000 đồng là khoản tiền phạt bổ sung và án phí theo Bản án sơ thẩm đã quyết định. Ngoài ra, ông Giám đốc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Giang có đơn gửi Tòa án, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh đề nghị cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật do bị cáo có nhiều thành tích, cống hiến cho sự nghiệp y tế của tỉnh. Đây là những tình tiết mới tại cấp phúc thẩm được quy định tại điểm v khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều thành tích trong công tác học tập, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ khoản 3 Điều 5 Nghị quyết số 03/2020/NQ- HĐTP ngày 30/12/2020 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định xét xử về tội phạm tham nhũng, chức vụ. Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm nhưng cho bị cáo được hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, giao bị cáo cho địa phương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách cũng đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung, đồng thời không gây nguy hại cho xã hội.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận; Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH16 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, cấp phúc thẩm không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự. Sửa án sơ thẩm.

[2]. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 356; điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Tuyết M 03 (Ba) năm tù về tội “Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường DK, thành phố BG, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải nộp án phí HSPT.

[4]. Xác nhận bị cáo đã thi hành xong khoản tiền phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm là 10.200.000 đồng theo Bản án hình sự sơ thẩm đã tuyên tại Biên lai thu số 0000841 ngày 04/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố BG.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Bắc Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA-VKS-TA-CCTHADS cấp sơ thẩm;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Nhiên